

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VŨNG LIÊM  
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2021/DS-ST

Ngày: 29-01-2021

V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM  
TỈNH VĨNH LONG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Huỳnh Văn Vui**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Huỳnh Hồng**

2. Ông **Đỗ Tứ Hải**

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà **Nguyễn Thị Ngọc Linh** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm tỉnh Vĩnh Long.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm tỉnh Vĩnh Long không tham gia phiên tòa.***

Ngày 29 tháng 01 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 297/2020/TLST-DS ngày 18 tháng 11 năm 2020 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2021/QĐXX-ST ngày 12 tháng 01 năm 2021 giữa các đương sự:

***1. Nguyên đơn:*** Chị **Mai Thị Hồng L**, sinh năm 1987 (có mặt)

Địa chỉ: ấp A, xã Đ, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

***2. Bị đơn:*** Chị **Võ Thị Yến Y**, sinh năm 1978 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp A, xã Đ, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

***3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Anh **Huỳnh Phi B**, sinh năm 1976 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp A, xã Đ, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh B.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***\* Theo đơn khởi kiện ngày 16 tháng 11 năm 2020 và những lời khai khác có trong hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn chị Mai Thị Hồng L trình bày:***

Nguyên vào ngày 01/01/2015 chị Võ Thị Yến Y có đến gia đình chị vay số tiền 260.000.000đ để xoay sở làm ăn, lãi suất 2,5%/tháng theo đơn xin vay tiền ngày 01/01/2015 chị đã giao đủ số tiền cho chị Y, chị Y hứa 06 tháng sẽ trả vốn cho chị. Chị Y đóng lãi cho chị được 05 tháng số tiền 33.000.000đ thì chị Y ngưng đóng lãi và cũng không trả vốn cho chị.

Nay chị yêu cầu Tòa án giải quyết buộc chị Võ Thị Yến Y liên đới cùng chồng là anh Huỳnh Phi B phải có nghĩa vụ trả cho chị số tiền vốn vay là 260.000.000đ không yêu cầu tính lãi.

Ngoài ra chị không còn yêu cầu nào khác.

***\* Theo bảng khai ý kiến ngày 30 tháng 11 năm 2020 và những lời khai khác có trong hồ sơ vụ án bị đơn chị Võ Thị Yến Y trình bày:***

Nay đối với yêu cầu của chị Mai Thị Hồng L yêu cầu vợ chồng chị phải trả cho chị L số tiền vốn vay là 260.000.000đ không yêu cầu tính lãi thì chị thừa nhận còn nợ chị L số tiền vốn vay là 260.000.000đ. Nay chị đồng ý trả cho chị L số tiền vốn vay là 260.000.000đ. Chồng chị là anh Huỳnh Phi B biết việc chị vay tiền của chị L, anh B cũng đồng ý để chị bán đất trả tiền cho chị L.

***\* Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Huỳnh Phi B:***

Anh Huỳnh Phi B có đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp A, xã Đ, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long và hiện có mặt tại địa phương. Tòa án đã triệu tập họp lệ nhưng anh B cố tình không hợp tác.

Tài liệu, chứng cứ trong vụ án:

Nguyên đơn đã nộp: 01 đơn xin vay tiền bản photo và bản gốc, 01 phiếu chuyển phát nhanh.

Bị đơn đã nộp: bảng khai ý kiến bản gốc.

Do người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Huỳnh Phi B vắng nên không cung cấp tài liệu chứng cứ.

Ngoài ra đương sự không còn yêu cầu nào khác giữ nguyên quan điểm của mình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu và các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của đương sự, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án triệu tập chị Võ Thị Yến Y và anh Huỳnh Phi B họp lệ đến lần thứ hai nhưng chị Y anh B cố tình vắng mặt không lý do, không hợp tác, chị Y anh B biết rõ chị Mai Thị Hồng L kiện tranh chấp hợp đồng vay tài

sản với anh chị. Nên quyết định xét xử vắng mặt chị Y anh B theo quy định tại Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Hợp đồng vay tài sản giữa chị Mai Thị Hồng L với chị Võ Thị Yến Y ký kết trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận.

Chị L đã thực hiện xong nghĩa vụ giao cho chị Y nhận số tiền vốn vay là 260.000.000đ. Khi vay chị Y có làm đơn xin vay tiền cho chị L. Từ khi nhận được tiền vay đến nay chị Y đóng lãi cho chị được 05 tháng số tiền 33.000.000đ thì chị Y ngưng đóng lãi và cũng không trả vốn cho chị. Nay chị yêu cầu Tòa án giải quyết buộc chị Võ Thị Yến Y liên đới cùng chồng là anh Huỳnh Phi B phải có nghĩa vụ trả cho chị số tiền vốn vay là 260.000.000đ không yêu cầu tính lãi.

[3] Theo chị Võ Thị Yến Y trình bày đối với yêu cầu của chị Mai Thị Hồng L yêu cầu vợ chồng chị phải trả cho chị L số tiền vốn vay là 260.000.000đ thì chị thừa nhận còn nợ chị L số tiền vốn vay là 260.000.000đ. Nay chị đồng ý trả cho chị L số tiền vốn vay là 260.000.000đ. Chồng chị là anh Huỳnh Phi B biết việc chị vay tiền của chị L, anh B cũng đồng ý để chị bán đất trả tiền cho chị L.

Như vậy có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị L là phù hợp với các Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Võ Thị Yến Y và anh Huỳnh Phi B nộp 13.000.000đ.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 463, 465, 466, 357, 468 Bộ luật dân sự; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 3, Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016.

\* **Tuyên xử:** Chấp nhận yêu cầu của chị Mai Thị Hồng L.

[1] Buộc chị Võ Thị Yến Y và anh Huỳnh Phi B có trách nhiệm trả cho chị Mai Thị Hồng L số tiền vốn vay là 260.000.000đ (Hai trăm sáu mươi triệu đồng).

[2] Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Võ Thị Yến Y và anh Huỳnh Phi B nộp 13.000.000đ (Mười ba triệu đồng).

Chị Mai Thị Hồng L không phải nộp tiền án phí. Hoàn trả cho chị Mai Thị Hồng L số tiền 6.500.000đ (Sáu triệu năm trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số N<sup>0</sup> 0008674 ngày 18 tháng 11 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án. Nếu bên phải thi hành án không tự nguyện thi hành xong các khoản tiền thì hàng tháng còn phải chịu thêm phần lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ sau ngày tuyên án. Riêng bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử lại phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**  
(Đã ký)

**Huỳnh Văn Vui**